

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC
THỦ DẦU MỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /CBTT/2021

Thủ Dầu Một, ngày 02 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
- Mã chứng khoán: **TDM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11B Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274.3842 255 Fax: 0274.3841 838
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Trần Thế Hưng**
Chức vụ: **TỔNG GIÁM ĐỐC**

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố thông tin (*):

+ **Công bố thông tin: Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.**

+ Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 02/03/2022 tại đường dẫn: <http://www.TDMWATER.VN>.

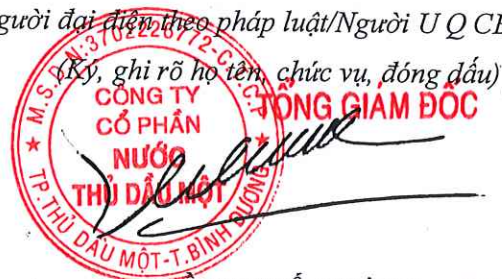
Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT/

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người U Q CBTT



TRẦN THẾ HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT
Số 11B Ngô Văn Tri, phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022



Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 3 năm 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Thủ Dầu Một, ngày 02 tháng 3 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Thời gian: 08h30 ngày 24/3/2022 – thứ Năm

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một - Số 11B Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

TT	Nội dung	Thời gian	Người thực hiện
1	- Đón tiếp, đăng ký cổ đông dự họp, phát tài liệu Đại hội	08h30 – 08h50	Ban tổ chức
2	Khai mạc Đại hội: - Chào cờ - Tuyên bố lý do tổ chức đại hội và giới thiệu thành phần tham dự	08h50 – 09h05	Ban tổ chức
3	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Bầu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử	09h05 – 09h10	Ban tổ chức
4	- Thông qua Quy chế làm việc của đại hội - Thông qua Chương trình đại hội - Thông qua Thể lệ biểu quyết	09h10 – 09h20	Ông Nguyễn Văn Trí
5	Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021	09h20 – 09h30	Ông Nguyễn Văn Trí
6	Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022	09h30 – 09h40	Ông Trần Thế Hưng
7	Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2021	09h40 – 09h50	Bà Tăng Tố Vân
8	Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021	09h50 – 10h00	Bà Ng.T.Ngọc Thanh
9	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021	10h00 – 10h05	Ông Nguyễn Văn Trí
10	Đóng góp ý kiến của các cổ đông về các báo cáo, tờ trình, giải đáp tại Đại hội và thông qua các văn kiện trên.	10h05 – 10h15	Đoàn Chủ tịch
	Đại hội nghỉ giải lao	10h15 – 10h35	
11	Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 cho nhiều đợt và sử	10h35 – 10h50	Ông Trần Thế Hưng



	ng vốn phát hành của Công ty Cổ phần Nước chủ Dầu Một		
12	- Thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2022 - Thông qua Tờ trình Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022 - Thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	10h50 – 11h00	Ông Võ Văn Bình
13	Thông qua Biên bản Đại hội	11h00 – 11h10	Ban Thư ký
14	Thông qua Nghị quyết Đại hội	11h10 – 11h25	Ông Nguyễn Văn Trí
15	Bế mạc Đại hội	11h25 – 11h30	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Đt:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn



DANH MỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông
2. Chương trình Đại hội
3. Thể lệ biểu quyết
4. Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021
5. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (Bảng tóm tắt)
7. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021
8. Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021
9. Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 cho nhiều đợt và sử dụng vốn phát hành của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một (dự kiến)
10. Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2022
11. Tờ trình Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022
12. Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
13. Dự thảo Biên bản Đại hội
14. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

Điều 1: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty được chốt ngày 31/12/2021 (Theo Danh sách số 1600/2022-TDM/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp.HCM ngày 05/01/2022 về việc danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022).

Điều 2: Đoàn Chủ tịch Đại hội

Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn cổ đông và Đại hội thảo luận.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số cổ phần của các cổ đông sở hữu.

Điều 3: Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký gồm 02 người, do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua. Ban Thư ký có nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 4: Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội



Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm 02 người, do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Ban kiểm tra có nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Báo cáo trước Đại hội tình hình cổ đông đến dự họp. Nếu cuộc họp có số lượng cổ đông đến tham dự, đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết có quyền biểu quyết thì cuộc họp Đại hội cổ đông của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách được chốt đến ngày 31/12/2021 hoặc người được ủy quyền (gọi chung là cổ đông) đều có quyền tham dự Đại hội.
- Cổ đông tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác.
- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Khi ra ngoài hội trường phải chấp hành các quy định và theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức.
- Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
- Cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc tranh luận thì cần giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu ý kiến. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp với các nội dung, ý kiến khác đã nêu và phù hợp với chương trình Đại hội.

Điều 7: Biểu quyết

Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội được phát 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT, mỗi Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần mà cổ đông nắm giữ và phần được ủy quyền (nếu có). Phiếu này dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
- Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Và biểu quyết các vấn đề khác tại Đại hội.

*** Hình thức biểu quyết:**

- Đại hội biểu quyết từng vấn đề theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch và theo trình tự trong nội dung chương trình Đại hội. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách biểu quyết trực tiếp.



- Ban Thư ký có trách nhiệm tập hợp kết quả biểu quyết: Tán thành, Không Tán thành, Không có ý kiến. Kết quả biểu quyết được tổng hợp và công bố trong Biên bản của Đại hội.
- Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi có từ 65% trở lên trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết thông qua.

Điều 8: Điều khoản chung

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông này. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý.

Trên đây là Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trí





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 3 năm 2022

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

I/ Mục đích:

Nhằm đảm bảo kết luận một cách chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

II/ Nguyên tắc biểu quyết:

1. Chính xác, đúng pháp luật, đúng điều lệ.
2. Số phiếu biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
3. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

III/ Cách tiến hành:

1. Những cổ đông được đăng ký tại Sổ Cổ đông của Công ty vào thời điểm Đại hội được quyền tham gia biểu quyết.
2. Mỗi đại biểu tham dự ĐHĐCĐ có quyền biểu quyết được phát một Phiếu biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết có ghi các thông tin: Tên cổ đông, Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Giấy CNĐKKD và số lượng cổ phần biểu quyết.
3. Đối với mỗi vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa đoàn sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng cách cầm Phiếu biểu quyết đưa lên cao theo các tình trạng sau: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

IV/ Kết quả biểu quyết:

1. Kết quả biểu quyết tính theo phần trăm (%) số cổ phần nắm giữ trên vốn điều lệ.
2. Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được thông qua phù hợp theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2020.

V/ Hiệu lực:

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. *pl*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



Số: 24 /BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VỀ QUẢN TRỊ & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty được thông qua ngày 24/3/2021;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2021 như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT**
2. Tên viết tắt: **TDMWATER**
3. Mã chứng khoán: **TDM**
4. Địa chỉ trụ sở chính: **Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.**
5. Điện thoại: **+84 274 3842255** Fax: **+84 274 3841838**
6. Ngành nghề kinh doanh chính: **Khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch; kinh doanh các dịch vụ ngành nước và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.**
7. Vốn điều lệ: **1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng).**
8. Số lượng cổ phiếu là **100.000.000 (Một trăm triệu) cổ phiếu.**
9. Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
10. Mô hình quản trị công ty: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.**
11. Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện.**

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:



Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một gồm 05 (năm) thành viên như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân: 600.000 CP (0,6%) Đại diện cho Công ty Quỳnh Phúc: 7.072.727 CP (9,07%)
2	Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 1.040.000 CP (1,04%)
3	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 0 CP Đại diện cho Công ty N.T.P: 6.000.000 CP (6%)
4	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	Sở hữu cá nhân: 1.000.000 CP (1%) Đại diện cho Công ty D&B: 300.000 CP (0,3%)
5	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	TV HĐQT Độc lập	Sở hữu cá nhân: 0 CP

(Số lượng cổ phiếu căn cứ vào danh sách cổ đông chốt đến ngày 31/12/2021)

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện 12 (mười hai) cuộc họp HĐQT. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát và đại diện Ban Tổng Giám đốc Công ty. Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2021 như sau:

TT	Họ tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Lý do vắng
1	Ông Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
4	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	12/12	100%	
5	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập	12/12	100%	

b. Các Nghị quyết/quyết định của HĐQT

Ngoài các nghị quyết của HĐQT được thông qua tại Biên bản các cuộc họp HĐQT, trong năm 2021, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định về những vấn đề sau:

TT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	14/01/2021	- Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 - Cổ tức năm 2020: 12%/VĐL - Đầu tư tuyến ống nước thô tự chảy Bàu Bàng - Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được tổ chức vào ngày 24/3/2021
2	04/NQ-HĐQT	18/02/2021	Mua 2.412.567 cổ phần DNW để đảm bảo tỷ lệ sở hữu 12,066% vốn điều lệ của TDMWATER tại DOWACO
3	04B/NQ-HĐQT	02/03/2021	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (“SHBVN”)
4	12/BB-HĐQT	06/03/2021	Báo cáo công tác chuẩn bị và phân công công việc chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 (ngày 24/3/2021)
5	15/QĐ-HĐQT	01/04/2021	Phê duyệt và ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty
6	17/NQ-HĐQT	01/04/2021	Thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty
7	18/BB-HĐQT	22/04/2021	Phê duyệt hạn mức tín dụng cấp bởi Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Vietnam) và Standard Chartered Bank (Mauritius) Limited
8	20/BB-HĐQT	28/04/2021	Tham gia đấu giá công khai 2.000.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân (GIWACO)
9	23/NQ-HĐQT	28/05/2021	Thông qua lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty
10	25/NQ-HĐQT	01/07/2021	Mua 2.000.000 cổ phần GIWACO để đảm bảo tỷ lệ sở hữu 20% VĐL của TDMWATER tại GIWACO khi GIWACO tăng VĐL thêm 20%
11	26B/NQ-HĐQT	09/09/2021	Tăng công suất Nhà máy Nước Bàu Bàng thêm 350.000m ³ /ngày đêm
12	28/NQ-HĐQT	26/11/2021	Thống nhất ngày chốt quyền để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và chi cổ tức năm 2021

c. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt trong việc thực thi các nội dung Nghị quyết đại hội cổ đông 2021 đề ra, các mục tiêu sản xuất kinh doanh luôn được kiểm soát hàng tháng, quý cũng như kịp thời đôn đốc, nhắc nhở Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện có trọng tâm, trọng điểm các dự án nhà máy cung cấp nước sinh hoạt.

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành các văn bản về những vấn đề nhân sự, điều hành Công ty, chuẩn bị nguồn vốn đầu tư thực hiện dự án, định hướng về chiến lược phát triển kế hoạch SXKD và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.

- HĐQT cũng quan tâm chỉ đạo công tác sản xuất nước nhằm nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng.

- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2021, việc tuân thủ công bố thông tin theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty. Nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm tra việc thực thi công việc theo sự phân công nhiệm vụ hoặc phân cấp từ Hội đồng quản trị.

d. Tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong năm 2021

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động cho HĐQT và Ban điều hành Công ty đã được chi trả theo đúng quy định của pháp luật và trong mức chi phí do ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt (*Phụ lục đính kèm*).

e. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty đề ra.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài cho đến hiện nay đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Bình Dương nói riêng.

Kịp thời chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thực hiện phòng chống đại dịch Covid 19.

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một cũng không tránh khỏi sự ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh. Tuy nhiên với ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực thiết yếu HĐQT Công ty luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời quá trình SXKD, đưa ra những quyết định đúng đắn mang lại hiệu quả cho Công ty cụ thể như:

+ Chỉ đạo bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã đề ra, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

+ Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho Hội đồng quản trị; đồng thời qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng đề ra phương hướng trong thời gian tới để xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu kinh tế tài chính khác của Công ty.

+ Tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

+ Triển khai thi công tuyển ống nước thô tự chảy dự án HTCN Khu vực Bàu Bàng.

+ Triển khai các hoạt động đầu tư tài chính tại các Công ty hoạt động cùng lĩnh

vực.

Kiểm tra việc thực hiện các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 24/3/2021, Hội đồng quản trị luôn theo sát và kiên quyết chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung kế hoạch đề ra. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc được đánh giá mỗi tháng 1 lần và theo định kỳ từng quý, năm cụ thể, về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Công ty đạt được như sau:

- + Tổng doanh thu thực hiện: **606** tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch (**552,56** tỷ đồng), tăng 49% so với thực hiện năm 2020 (406,6 tỷ đồng).
- + Lợi nhuận sau thuế: **328,62** tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch (**265** tỷ đồng), tăng 90% so với năm 2020 (**173** tỷ đồng).
- + Cổ tức 12%/vốn điều lệ.
- + Thu nhập người lao động ổn định.
- + Các quỹ đều được trích và sử dụng đúng quy định và ổn định.

Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch cho năm 2022 sát với tình hình thực tế.

Nhìn chung, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành những mục tiêu quan trọng như: thi công tuyến ống nước thô tự chảy dự án HTCN Khu vực Bàu Bàng, công tác bảo dưỡng nhà máy được thực hiện đúng tiến độ và phát huy hiệu quả ngay khi đưa vào sử dụng..., triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu SXKD chính của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

4. Về công tác quản trị tài chính:

Công tác quản trị tài chính luôn được Hội đồng quản trị chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo qui định của pháp luật.

Về trích lập các Quỹ:

TT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập
I	Chi cổ tức năm 2021/1.000 tỷ	12%
II	Trích lập các Quỹ/LNST	
1	Quỹ đầu tư phát triển	25 %
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5 %
	- Quỹ khen thưởng	4 %
	- Quỹ phúc lợi	1 %
3	Quỹ thưởng người quản lý	3 %

III. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY CỦA HĐQT NĂM 2022

Phát huy những kết quả đạt được của năm 2021, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức các chỉ tiêu kế

hoạch năm 2021. Thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn. Các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện như sau:

1. Về điều hành quản lý sản xuất:

- Tăng cường công tác nhân sự, làm tốt công tác dịch vụ khách hàng, bán hàng để đáp ứng tương xứng với giá cả dịch vụ mới.
- Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc phục vụ để khách hàng luôn đạt sự hài lòng về chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính an toàn, sạch sẽ của chất lượng sản phẩm cung cấp, đảm bảo vấn đề môi trường để Bình Dương luôn tự hào về hạ tầng kỹ thuật của tỉnh để mạnh dạng mời gọi, thu hút đầu tư nhiều hơn nữa.
- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, mục tiêu đề ra:
 - + Nước tiêu thụ ước khoảng 71.007.583m³ (tăng 12% so với năm 2021 – 63.399.628m³).
 - + Tổng doanh thu ước đạt 510 tỷ đồng (giảm 16% so với 2021 – 606 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu nước ước đạt 494 tỷ đồng (tăng trên 18% so với 2021 – 417 tỷ đồng).
 - + Lợi nhuận trước thuế ước tối thiểu đạt 246,7 tỷ đồng. (giảm 27% so với năm 2021 – 336,1 tỷ đồng). Giảm do loại trừ khoản từ hoạt động tài chính (cổ tức từ BWE).
 - + Cổ tức dự kiến 13%/vốn điều lệ.

2. Về dịch vụ cấp nước:

Tiếp tục phát triển thị trường nước sạch, bên cạnh việc đáp ứng tốt nhu cầu nước sạch đô thị.

3. Về triển khai thực hiện các dự án:


- Tiếp tục đầu tư 02 tuyến ống nước thô cho Nhà máy Nước Dĩ An D1.600mm và Nhà máy Nước Bàu Bàng D1.500mm.
- Tiếp tục tìm nguồn vốn với lãi suất tốt để thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh của Công ty về cấp nước và đầu tư tài chính.

4. Kế hoạch tăng vốn điều lệ:

- Dự kiến nâng vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng thành 1.200 tỷ đồng, để đầu tư vào những công ty cùng ngành nghề có tiềm năng và dự trữ nguồn đất phát triển dự án trong tương lai.

Trên đây là Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Cty;
- Ban TGD Cty;
- Thành viên BKS Cty;
- Lưu: VT – HĐQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trí, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP THU NHẬP CỦA HĐQT & BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2022

(Đính kèm Báo cáo số /BC-CPNTDM ngày 01/3/2022
của Chủ tịch HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động HĐQT năm 2022)

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số tiền (vnđ)	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị		6.993.900.000	
1	Nguyễn Văn Trí	Chủ tịch HĐQT	2.996.100.000	
2	Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT	1.224.000.000	
3	Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT	1.224.000.000	
4	Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên HĐQT	324.900.000	
5	Nguyễn Thị Diên	Thành viên HĐQT	1.224.900.000	
II.	Ban Điều hành		1.730.544.629	
6	Trần Thế Hưng	Tổng Giám đốc	1.013.022.727	
7	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	717.521.902	
Tổng cộng:			8.724.444.629	





Số: 28/BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

I/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

1/ Kết quả sản xuất kinh doanh nước sạch

- Sản lượng nước sản xuất: đạt 64,1 triệu m³, tăng 3% so với năm 2020 (62,2 triệu m³). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2021 (69,8 triệu m³).
- Sản lượng nước tiêu thụ: 63,4 triệu m³, tăng 3% so với năm 2020 (61,5 triệu m³). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2021 (68,9 triệu m³).
- **Tổng doanh thu đạt:** 606 tỷ đồng, tăng 49 % so với năm 2020 (406,6 tỷ đồng) đạt 110% so với kế hoạch năm 2021 (552,5 tỷ đồng).
- Doanh thu sản xuất nước: 417 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2020 (385,6 tỷ đồng). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2021 (453 tỷ đồng).
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 336 tỷ đồng, tăng 84% so với năm 2020 (182,7 tỷ đồng) đạt 123% so với kế hoạch (273,8 tỷ đồng).
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 328,6 tỷ đồng tăng 90% so với năm 2020 (172,9 tỷ đồng), đạt 124% so với kế hoạch (264,9 tỷ đồng). (Trong năm 2021 công ty ghi nhận doanh thu hoạt động tài chính năm 2020 và 2021 từ công ty Biwase)

2/ Hoạt động sản xuất nước

a/ Nhà máy Nước Dĩ An - công suất 200.000 m³/ngđ

Nhà máy Nước Dĩ An vận hành với công suất bình quân trong 12 tháng là 143.700m³/ngđ. Ngày cao nhất 160.000m³/ngđ, thấp nhất 120.000m³/ngđ. Lưu lượng cao điểm 11.000m³/h (17h – 19h), thấp điểm 2.000m³/h (0h – 4h).

b/ Nhà máy Nước Bàu Bàng - công suất 60.000 m³/ngđ

Nhà máy Nước Bàu Bàng vận hành với công suất bình quân trong 12 tháng là 30.000m³/ngđ. Ngày cao nhất 40.200m³/ngđ, thấp nhất 25.000m³/ngđ. Lưu lượng cao điểm 2.200m³/h, thấp điểm 800m³/h.

3/ Xây dựng cơ bản

a/ Nhà máy nước Dĩ An.

- Tư vấn Wase đang lập báo cáo khảo sát và lập dự án tuyến ống nước thô D1600 L= 5 km (kế hoạch cho năm 2023 thi công).

b/ Nhà máy nước Bàu Bàng.

- **Tuyến ống nước thô tự chảy:**
 - + Đang thực hiện đầu tư tuyến ống nước thô tự chảy thuộc NMN Bàu Bàng D 2.400 L= 1.200m.
 - + Giá trị hợp đồng ống 1.410.000 USD (1 USD tính tại thời điểm ký HĐ 23.000 đ) tương đương 32.430.000.000 đ.
- **Về công Bê tông D2500:**
 - + Công ty Bê tông Hùng Vương đã giao 40 công bê tông tại nhà máy nước thô Bàu Bàng (2.5m x 40m = 100m).
 - + Giá trị HĐ công bê tông: 1.866.700.000 đồng.
- **Tổng giá trị đầu tư dự kiến khoảng 70 tỷ đồng:**
 - + Trong đó ngân hàng Shinhan cho vay 40.2 tỷ đồng, vốn đối ứng công ty 29,8 tỷ đồng.
 - + Khởi công ngày 16 tháng 02 năm 2022.
- **Tuyến ống nước thô D1500 L = 8,3 km:**
 - + Tư vấn Biwase đang lập báo cáo nghiên cứu khả thi.
 - + Đã gửi công văn UBND tỉnh Bình Dương xin chủ trương đầu tư.
 - + Về vốn: Đã làm việc và cung cấp hồ sơ vay vốn cho JICA và Quỹ Đầu tư tỉnh Bình Dương.
 - + Dự kiến giá trị đầu tư tuyến ống khoảng 365 tỷ đồng.

4/ Về đầu tư tài chính

- **Đầu tư tài chính vào Biwase:**

Tỷ lệ sở hữu của cổ đông chiến lược tại Biwase là 37,418% trên VDL của Biwase 1.929,2 tỷ đồng (192,9 triệu cổ phần).
- **Đầu tư tài chính vào Dowaco:**
 - + Năm 2021 Dowaco phát hành tăng vốn.
 - + Giá chào bán 15.000 đ/cp
 - + TDM được mua 2.412.566 cổ phiếu.
 - + Giá trị đầu tư: 36.188.490.000 đồng.
 - + Nâng tỷ lệ sở hữu 14.475.399 cp, chiếm 12% VDL Dowaco.
- **Đầu tư tài chính vào cấp nước Gia Tân:**
 - + TDM đã đầu giá 2.000.000 cổ phiếu cấp nước Gia Tân từ Công ty Waseco với giá trị 28.050.000.000 đ, chiếm 20% VDL/100 tỷ đồng (10 triệu cổ phiếu).

022267
CÔNG
CỔ PHẦN
NƯỚC
HỮU DẦU
DẦU MỘT

+ TDM tiếp tục đầu tư tài chính vào cấp nước Gia Tân theo Nghị Quyết kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân.

5/ Công tác quản lý nhân sự

- Đến ngày 31/12/2021, Công ty có tổng số CBCNV là 23 người, giảm 01 nhân sự so với năm 2020, cụ thể trong kỳ tiếp nhận thêm 02 nhân sự và giảm 03 nhân sự.
- Công ty đang dần củng cố bộ máy, chú trọng công tác quản lý ở cơ sở sản xuất và vật chất khác để đảm bảo Công ty vận hành ổn định và sạch đẹp.
- Xây dựng đội ngũ quản lý vững về chuyên môn, đủ về số lượng.

II/ Nhận xét, đánh giá tình hình SXKD năm 2020

1/ Thuận lợi

- Giá nước ổn định tăng đều theo từng năm.
- Nguồn đầu ra ổn định, thu nhập tốt.
- Thanh toán tốt, ít nợ.

2/ Khó khăn

- Năm 2021 chịu ảnh hưởng nhiều của các đợt dịch Covid ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Quý I sản lượng tiêu thụ giảm làm ảnh hưởng đến Doanh thu và lợi nhuận của năm. Cụ thể: Sản lượng tiêu thụ Quý I: 13,2 triệu m³, Quý II: 15,3 triệu m³, Quý III: 15,9 triệu m³, Quý IV: 17,1 triệu m³.
- Lực lượng cán bộ kỹ thuật trên địa bàn có dấu hiệu khan hiếm.

III/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Doanh thu năm 2022 tăng trưởng ước 12%/năm so cùng kỳ 2021.
- Cổ tức chia hàng năm phần đầu đạt mức bằng năm 2021 hoặc có tăng trưởng thêm.
- Chiến lược kinh doanh: chủ yếu đầu tư vào ngành nước và những lĩnh vực tương tự.
- **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

TT	Chỉ tiêu	2021
1	Nước sản xuất (m ³)	64.194.278
2	Nước tiêu thụ (m ³)	63.399.628
3	Tổng Doanh thu (đồng)	606.076.113.690
	<i>Trong đó, Doanh thu nước (đồng)</i>	<i>417.024.445.910</i>
4	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	336.122.200.047
5	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	328.619.442.477

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Ghi chú: Kế hoạch lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trừ khoản doanh thu hoạt động tài chính (cổ tức từ BWE), tăng trưởng 12% so với thực hiện năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	2021	2022	Tăng/giảm %
1	Nước sản xuất (m ³)	64.194.278	71.897.591	+ 12%
2	Nước tiêu thụ (m ³)	63.399.628	71.007.582	+ 12%
3	Tổng Doanh thu (đồng)	606.076.113.690	510.163.765.277	- 16%
	<i>Trong đó, Doanh thu nước</i>	<i>417.024.445.910</i>	<i>494.067.255.166</i>	<i>+ 18%</i>
4	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	336.122.200.047	246.730.654.461	- 27%
5	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	328.619.442.477	235.931.390.812	- 28%
6	Cổ tức (%)	Phân đầu đạt bằng năm 2021 là 12% hoặc có tăng trưởng		

2/ Kế hoạch Xây dựng cơ bản

a/ Nhà máy nước Dĩ An:

Tuyến ống nước thô D1600mm: hoàn thiện báo cáo đầu tư và lựa chọn phương án tuyến ống nước thô hiệu quả nhất.

b/ Nhà máy nước Bàu Bàng:

+ Đã thực hiện đầu tư tuyến ống nước thô tự chảy thuộc NMN Bàu Bàng D2.400 L= 1.200m. Tổng giá trị đầu tư 70 tỷ đồng.

+ Chuẩn bị kế hoạch đầu tư tuyến ống nước thô D1500: (từ trạm nước thô về nhà máy xử lý Bàu Bàng L = 8.4 km). Tổng giá trị đầu tư tuyến ống khoảng 265 tỷ đồng (dự kiến vay Jica hoặc Quỹ Đầu tư Phát triển Bình Dương 70 - 75%). Dự kiến thực hiện vào năm 2023.

3/ Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

Dự kiến phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ khoảng 20% vốn điều lệ (1.000 tỷ đồng), tương đương 20 triệu cổ phần, được chia làm 02 đợt phát hành, mỗi đợt 10%, tương đương 10 triệu cổ phần.

Mục đích:

+ Đầu tư tài chính vào các Công ty nước có tiềm năng.

+ Mua đất để đầu tư phát triển nhà máy.

4/ **Kế hoạch chi trả cổ tức:** Dự kiến đến cuối tháng 4/2022, theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 đề ra là 12% (1.200đ/cổ phiếu).

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Đt: 0274 3842255-3842277 - Fax: 0274 3841838 - Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021

(Đã kiểm toán)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng.

Stt	Nội dung	31/12/2021	01/01/2021
1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	245,058,758,864	202,376,309,727
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	86,107,505,200	52,891,345,771
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	100,700,428,802	118,796,151,706
4	Hàng tồn kho	40,883,398,256	7,415,880,091
5	Tài sản ngắn hạn khác	17,367,426,606	23,272,932,159
II	Tài sản dài hạn	2,160,270,644,770	2,177,520,012,284
1	Tài sản cố định	856,631,600,812	827,818,523,995
	- Tài sản cố định hữu hình	804,624,627,424	774,233,431,687
	- Tài sản cố định vô hình	52,006,973,388	53,585,092,308
2	Tài sản dở dang dài hạn	5,681,291,726	119,268,394,445
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,296,748,615,271	1,227,373,366,687
4	Tài sản dài hạn khác	1,209,136,961	3,059,727,157
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,405,329,403,634	2,379,896,322,011
IV	Nợ phải trả	558,613,551,678	724,504,285,062
1	Nợ ngắn hạn	345,717,513,719	424,845,360,227
2	Nợ dài hạn	212,896,037,959	299,658,924,835
V	Vốn chủ sở hữu	1,846,715,851,956	1,655,392,036,949
1	Vốn chủ sở hữu	1,846,715,851,956	1,655,392,036,949
	- Vốn góp của chủ sở hữu	1,000,000,003,750	1,000,000,003,750
	- Thặng dư vốn cổ phần	397,799,321,818	397,799,321,818
	- Quỹ đầu tư phát triển	239,227,691,627	204,636,436,688
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	209,688,834,761	52,956,274,693
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2,405,329,403,634	2,379,896,322,011

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	417,024,445,911	385,643,362,193
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	417,024,445,911	385,643,362,193
4	Giá vốn hàng bán	209,910,837,403	181,540,050,811
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	207,113,608,508	204,103,311,382
6	Doanh thu hoạt động tài chính	188,632,735,959	20,406,950,187
	Trong đó : - Cổ tức Biwase	173,250,000,000	
	- Cổ tức Dowaco	14,475,399,000	10,856,549,700
	- Cổ tức Wase	400,000,000	400,000,000
	- Lãi tiền gửi	507,336,959	9,150,400,487
7	Chi phí tài chính	40,083,989,532	33,265,581,900
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	29,668,687,538	33,256,366,516
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,390,366,715	8,909,982,715
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	346,271,988,220	182,334,696,954

10	Thu nhập khác	418,931,820	592,107,598
11	Chi phí khác	10,568,719,993	148,302,351
12	Lợi nhuận khác	(10,149,788,173)	443,805,247
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	336,122,200,047	182,778,502,201
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	7,502,757,570	9,822,227,508
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	328,619,442,477	172,956,274,693
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	3,023	1,602

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	01/01/2020
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	89.81	91.50
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	10.19	8.50
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	23.22	30.44
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	76.78	69.56
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0.5906	0.4589
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0.7088	0.4764
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	13.66	7.27
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	78.80	44.85
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	17.79	10.45
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	32.86	17.30

Người lập

Tăng Tô Văn

Bình Dương, ngày 01 tháng 03 năm 2022

Tổng Giám đốc



Trần Thế Hưng





Số: 30 /BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát;
Căn cứ Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2021;

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2021, Ban kiểm soát thống nhất báo cáo trình đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):

1. Cơ cấu thành viên Ban Kiểm Soát:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban
- Bà Lê Bạch Liên – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Mộng Thường – Thành viên

2. Các hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2021:

Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) việc thực hiện đúng theo Điều lệ hoạt động của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT công ty ban hành.
- Giám sát việc quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám Đốc
- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp, trung thực và chuẩn mực trong công tác hạch toán kế toán, kiểm tra các số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, bán niên, thường niên; các hợp đồng, chứng từ kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính có kiểm toán bán niên, thường niên của Công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát tính pháp lý, trung thực các hồ sơ pháp lý, các hợp đồng trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng trình tự, quy định hiện hành.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện theo Nghị quyết và các công việc khác.
- Theo dõi tình hình đầu tư, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của các công ty con, công ty liên kết có vốn góp của Công ty.
- Đề xuất lực chọn công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm.

3. Kế hoạch, định hướng công tác của Ban Kiểm Soát năm 2022:



- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Kiểm soát trình tự pháp lý và hiệu quả thực hiện công tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản đúng đắn, minh bạch, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả của dự án, công trình.
- Giám sát thực hiện công tác pháp lý, công bố thông tin phù hợp, đúng theo quy định luật chứng khoán.
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành Công ty thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 đề ra.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

II. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021:

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của HĐQT. Các phiên họp được tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

- Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đều tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, và có thông tin cho Ban Kiểm soát.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ Ban Tổng Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng kế hoạch năm 2021 đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

- Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết tập thể cùng với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã từng bước khắc phục các tồn đọng, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của HĐQT.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm vừa qua.

- Các cuộc họp HĐQT đều mời Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

- Các nghị quyết ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.

- Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp và khoa học.

III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021:

3702
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
CÁI LẠNH

1. Công tác lập và kiểm tra Báo cáo tài chính:

BKS kiểm tra Báo cáo tài chính của năm 2021 và các báo cáo có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, BKS nhận xét như sau:

- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành theo đúng quy định.
- Các chứng từ kế toán được thực hiện đầy đủ và lưu giữ gọn gàng, dễ dàng cho công tác kiểm tra, kiểm soát. Các biểu mẫu rõ ràng, đúng theo quy định.
- BKS thống nhất với số liệu BCTC năm 2021 của Công ty, báo cáo phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2021.

2. Nhận xét kết quả, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng/giảm (+, -)	% TH so với năm 2020
I	Tổng doanh thu	606.076	406.642	199.434	+49%
1	DT bán hàng và CCDV	417.024	385.643	31.381	8%
2	Hoạt động TC	188.633	20.407	168.226	824%
3	Thu nhập khác	419	592	-173	-29%
III	Lợi nhuận TT	336.122	182.778	153.344	84%
V	Lợi nhuận ST	328.619	172.956	155.663	90%

Nguồn: Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Nhận xét chung:

- Tổng doanh thu năm 2021 so với năm 2020 tăng 199,4 tỷ đồng, tăng 49%. Tổng doanh thu tăng so với năm 2020 chủ yếu là do doanh thu tăng từ hoạt động tài chính 824%; trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 31,3 tỷ đồng, tăng 8,1%; tăng do sản lượng nước tiêu thụ tăng.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 tăng 153,3 tỷ đồng so với năm 2020 tương đương 84%.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 so với năm 2020 tăng 155,6 tỷ đồng, tăng 90 %; đạt 124 % so với kế hoạch năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

* Đánh giá một số chỉ tiêu hoạt động năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	13,7%	7,3%
2	Lợi nhuận sau thuế/ vốn CSH (ROE)	17,8%	10,4%
3	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu (ROS)	54,2%	42,5%
4	Khả năng thanh toán hiện hành	0,71	0,48

5	Khả năng thanh toán nhanh ((TS ngắn hạn - hàng TK)/Nợ ngắn hạn)	0,59	0,46
---	---	------	------

Nhìn chung, các chỉ số phản ánh hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm 2021 so với năm 2020 đều tăng, yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ số phản ánh tăng so với năm 2020 là do doanh thu hoạt động tài chính tăng, vốn chủ sở hữu tăng. Trong năm 2021 Công ty hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

Khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm 31/12/2021 với tỷ số 0,71 < 1; Tỷ lệ này thấp, điều này cho thấy rằng nguồn tài sản ngắn hạn đảm bảo cho các khoản nợ ngắn hạn là chưa đảm bảo, tuy nhiên các khoản nợ ngắn hạn của công ty đa phần từ các khách hàng thân quen nên khả năng phải thanh toán cùng lúc là không có. Tuy nhiên, công ty cần có kế hoạch cân đối nguồn vốn ngắn hạn để hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả hơn trong năm 2022.

Khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm 31/12/2021 với tỷ số 0,59 < 1; chứng tỏ khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty chưa đáp ứng tại thời điểm này.

Như vậy, các chỉ số ROS, ROE, ROA đánh giá về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm qua đạt khá cao so với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nước.

3. Tình hình đầu tư tài chính:

Hiện tại, tổng giá trị đầu tư vào công ty con, công ty liên kết là **1.307,11 tỷ đồng**, trong đó:

- Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương (BIWASE):
Tại ngày 31/12/2021, Công ty nắm giữ 72.187.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 37,42%, với tổng giá trị đầu tư là 1.061,16 tỷ đồng.
- Công ty Cổ phần Tư vấn Cấp thoát nước và Môi trường (WASE):
Tại ngày 31/12/2021, Công ty nắm giữ 200.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 25%, vốn đầu tư là 5,48 tỷ đồng.
- Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (DNW):
Tại ngày 31/12/2021, Công ty nắm giữ 14.475.399 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,06%, vốn đầu tư là 196,92 tỷ đồng.
- Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Tân:
Tại ngày 31/12/2021, Công ty nắm giữ 3.500.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,16%, vốn đầu tư là 43,55 tỷ đồng.

4. Tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2021:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng, giảm so với năm 2020	
				Mức (+,-)	% (+,-)%
I	Tổng tài sản	2.379.896	2.405.329	+25.433	+1,1%
A	Tài sản ngắn hạn	202.376	245.058	+42.682	+21,1%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	52.891	86.107	+33.216	+62,8%
2	Đầu tư tài chính ngắn	0	0		

3	Các khoản phải thu ngắn	118.796	100.700	-18.096	-15,2%
4	Hàng tồn kho	7.416	40.883	+33.467	+451,3%
5	Tài sản ngắn hạn khác	23.273	17.367	-5.905	-25,4%
B	Tài sản dài hạn	2.177.520	2.160.270	-17.250	-0,8%
1	Tài sản cố định	827.819	856.631	+28.813	+3,5%
2	Tài sản dở dang dài hạn	119.268	5.681	-113.587	-95,2%
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.227.373	1.296.748	+69.375	+5,7%
4	Tài sản dài hạn khác	3.060	1.209	-1.850	-60,5%
II	Tổng nguồn vốn	2.379.896	2.405.329	+25.433	+1,1%
A	Nợ phải trả	724.504	558.631	-165.891	-22,9%
1	Nợ ngắn hạn	424.845	345.717	-79.128	-18,6%
2	Nợ dài hạn	299.659	212.896	-86.762	-29,0%
B	Vốn chủ sở hữu	1.655.392	1.846.715	+191.323	+11,6%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	1.000.000	1.000.000	0	
2	Thặng dư vốn cổ phần	397.799	397.799	0	
3	Quỹ đầu tư phát triển	204.637	239.227	+34.591	+16,9%
4	Lợi nhuận ST chưa phân	52.956	209.688	+156.732	+296,0%

IV. Kiến nghị Ban kiểm soát:

Ban Kiểm Soát nhận thấy phần lớn các Khoản chi phí Xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm ngày 31/12/2021 đã được Công ty hoàn thiện hồ sơ pháp lý và đưa vào tăng tài sản cố định. Trong đó chủ yếu 02 công trình lớn là:

- + Công trình dự án hệ thống nước Bàu Bàng giai đoạn 2.
- + Công trình dự án hệ thống cấp nước Dĩ An giai đoạn 3.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một trong năm 2021./.

Trân trọng kính trình./.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Ngọc Thanh





CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Số: 87 /TTr-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ BCTC năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một đã được kiểm toán bởi Công ty AASC.
- Căn cứ nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/3/2021 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2021 như sau:

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 (LNST)	: 328.619.442.477 đ
1/ Chia cổ tức năm 2021 (12% trên vốn điều lệ 1.000 tỷ)	: 120.000.000.000 đ
- Chi theo NQ ĐHĐCĐ 2021 là 12%	
Đã thực hiện chốt DS cổ đông vào ngày 31/12/2021,	
sẽ thực hiện chi trả vào ngày 26/4/2022.	
2/ Trích lập các quỹ	: 108.444.416.017 đ
- Quỹ Đầu tư phát triển 25% LNST	: 82.154.860.619 đ
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% LNST	: 16.430.972.124 đ
Trong đó: + Quỹ khen thưởng 4 % LNST	: 13.144.777.699 đ
+ Quỹ phúc lợi 1 % LNST	: 3.286.194.425 đ
- Quỹ thưởng của người quản lý 3% LNST	: 9.858.583.274 đ
3/ Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	: 100.175.026.460 đ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: 07 /TTr-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.


Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 như sau:

Thứ tự phân phối như sau:

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2022	: 236 tỷ đồng
I./ Dự kiến chia cổ tức năm 2022	: 13 % trên vốn điều lệ đã góp
II./ Trích lập các quỹ	:
1./ Quỹ đầu tư phát triển	: 25 % LNST
2./ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 5 % LNST
- Quỹ khen thưởng	: 4 % LNST
- Quỹ phúc lợi	: 1 % LNST
3./ Quỹ thưởng người quản lý	: 3 % LNST

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT:0274 3842255-3842277 Fax:0274 3841838 Email:contact@tdmwater.vn- Website:tdmwater.vn

Số: 08 /TTr-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát
và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022


- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Căn cứ mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định hiện hành với số lượng nhân sự cụ thể như sau:

Stt	Chi tiết	Số lượng
1	Thành viên Hội đồng quản trị	05
2	Thành viên Ban Kiểm soát	03
3	Thư ký Hội đồng quản trị	01
	Tổng cộng	09

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3842255-3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn- Website: tdmwater.vn

Số: 69 /TTr-HĐQT

Thủ Dầu Một, ngày 01 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một kính trình Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 2 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty gồm:

1. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.


hoặc;

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty Kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Cty;
- Lưu: VT – HĐQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Trí



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

Số 11B Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3842255 - 3842277 Fax: 0274 3841838 Email: contact@tdmwater.vn - Website: tdmwater.vn

Số: /BB-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT Ngày 24 tháng 3 năm 2022

Tên doanh nghiệp:	Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 11B Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Giấy chứng nhận ĐKKD:	Đăng ký lần đầu số 3702226772, ngày 07/11/2013 Do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Thay đổi lần thứ 07 ngày 01/10/2020
Thời gian:	Bắt đầu lúc 08h30 ngày 24/3/2022 Kết thúc lúch.... ngày 24/3/2022
Địa điểm:	Hội trường của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một
Chương trình và nội dung Đại hội:	Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như đính kèm theo Biên bản này).
Số cổ đông tham dự:	Có mặt: cổ đông (bao gồm sở hữu và đại diện theo ủy quyền), đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ,.....%.
Số cổ đông vắng mặt:	Vắng mặt: cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ,..... %.

Căn cứ theo Luật Doanh Nghiệp và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động, Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một đủ/không đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

1. Thủ tục khai mạc Đại hội:

- * Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.
- * Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.
- * Bà Dương Anh Thư thay mặt BTC báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
- * Ban tổ chức đã giới thiệu nhân sự tham gia điều khiển Đại hội như sau:

Đoàn Chủ tịch

- Ông Nguyễn Văn Trí : Chủ tịch HĐQT – Chủ tịch đoàn
- Ông Võ Văn Bình : Thành viên HĐQT – Thành viên
- Ông Trần Thế Hưng : Tổng Giám đốc Công ty – Thành viên

Ban Thư ký đại hội

- Bà Nguyễn Phước Nguyên : Trưởng ban
- Bà Lê Ngọc Lan Thảo : Thành viên

• **Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội**

- Bà Dương Anh Thư : Trưởng ban
- Bà Nguyễn Xuân Thảo : Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

* Ban tổ chức mời Đoàn Chủ tịch tiến hành điều khiển Đại hội và Ban Thư ký ghi lại diễn biến nội dung Đại hội.

* Ông Nguyễn Văn Trí thông qua Quy chế làm việc, Chương trình và Thê lệ biểu quyết của Đại hội

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

2. Các văn bản trình bày theo thứ tự diễn biến tại Đại hội

2.1 Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021.

2.2 Ông Trần Thế Hưng – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2.3 Bà Tăng Tố Vân – Kế toán trưởng trình bày Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2021.

2.4 Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021.

2.5 Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch HĐQT trình bày về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021.

3. Các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày tại Đại hội và Biểu quyết thông qua

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt đã kiểm toán năm 2021.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

4. Các Tờ trình được trình bày tại Đại hội và biểu quyết thông qua

4.1 Ông Trần Thế Hưng – Tổng Giám đốc – thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 cho nhiều đợt và sử dụng vốn phát hành của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

4.2 Ông Võ Văn Bình – Thành viên HĐQT – thông qua Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2022.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

4.3 Ông Võ Văn Bình – Thành viên HĐQT – thông qua Tờ trình Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

4.4 Ông Võ Văn Bình – Thành viên HĐQT – thông qua Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không tán thành : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

Không có ý kiến : cổ phần với tỷ lệ% số CP có quyền biểu quyết tại đại hội

5. Thông qua Nghị quyết và bế mạc đại hội

Ông Nguyễn Văn Trí – Chủ tịch đoàn – thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một đã kết thúc lúc giờ phút ngày 24 tháng 3 năm 2022.

Biên bản này đã được đọc toàn văn trước Đại hội, Ban Thư ký đại hội đã xin Đại hội biểu quyết. Đại hội đã nhất trí biểu quyết% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên website của Công ty: www.tdmwater.vn

Biên bản được lập với chữ ký của Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký như dưới đây.

T/M BAN THƯ KÝ

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch

Nguyễn Phước Nguyên

Nguyễn Văn Trí



Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 3 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC THỦ DẦU MỘT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 24/3/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua nội dung, chương trình, quy chế làm việc và hình thức biểu quyết tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 2: Thông qua nội dung báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 3: Thông qua nội dung các Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Báo cáo của Kế toán trưởng Công ty về Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 và Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 với những nội dung thực hiện năm 2021 chủ yếu như sau:

1. Tổng doanh thu đạt: **606** tỷ đồng, đạt 110% so với Kế hoạch, tăng 50% so với năm 2020 (406,6 tỷ đồng).
2. Lợi nhuận sau thuế trong năm đạt: **328,6** tỷ đồng, đạt 124% so với Kế hoạch, tăng 90% so với năm 2020 (172,9 tỷ đồng).
3. Cổ tức năm 2021: tỷ lệ thực hiện 12%/ cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).
4. Các quỹ đều được trích và sử dụng đúng quy định và ổn định. Trong đó lợi nhuận còn lại năm 2021 sau khi chi cổ tức (12% vốn điều lệ): 100.175.026.460 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021

1. Chia cổ tức năm 2021 (12%/vốn điều lệ 1.000 tỷ): **120.000.000.000** đồng
2. Trích lập các quỹ: **108.444.416.017** đồng
 - Quỹ đầu tư phát triển 25% LNST: 82.154.860.619 đồng
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi 5% LNST: 16.430.972.124 đồng

+ Quỹ khen thưởng 4% LNST:	13.144.777.699 đồng
+ Quỹ phúc lợi 1% LNST:	3.286.194.425 đồng
- Quỹ thưởng của người quản lý 3% LNST:	9.858.583.274 đồng
3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	100.175.026.460 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 5: Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc được xây dựng trừ khoản doanh thu hoạt động tài chính (cổ tức từ BWE), với những chỉ tiêu như sau:

- Nước sản xuất: tăng ước trên 12% so với thực hiện năm 2021;
- Nước thương phẩm: tăng ước trên 12% so với thực hiện năm 2021;
- Doanh thu nước dự kiến: tăng ước trên 18% so với thực hiện năm 2021;
- Tổng doanh thu dự kiến: giảm ước 16% so với thực hiện năm 2021;
- Lợi nhuận trước thuế: giảm ước 27% so với thực hiện năm 2021;
- Lợi nhuận sau thuế: giảm ước 28% so với thực hiện năm 2022;
- Đảm bảo thực hiện công tác sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 6: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 cho nhiều đợt và sử dụng vốn phát hành của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một, cụ thể:
(đính kèm Tờ trình số)

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 7: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022

1. Dự kiến chia cổ tức năm 2022 : 13% trên vốn điều lệ đã góp
2. Trích lập các Quỹ
 - Quỹ đầu tư phát triển : 25% LNST
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 5% LNST
 - + Quỹ khen thưởng : 4% LNST
 - + Quỹ phúc lợi : 1% LNST
 - Quỹ thưởng người quản lý : 3% LNST

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 8: Thông qua Kế hoạch chi trả lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 với số thành viên cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị : 05 người
- Thành viên Ban Kiểm soát : 03 người
- Thư ký Hội đồng quản trị : 01 người

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Điều 9: Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong hai Đơn vị kiểm toán sau để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một gồm: Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC hoặc Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý:%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có trách nhiệm theo dõi và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một thông qua với ...%/ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành từ ngày **24/3/2022**.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- UBCKNN;
- SGDCK Tp.HCM;
- HĐQT Cty;
- Ban TGD Cty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.HĐQT.

Nguyễn Văn Trí